TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 179/2024/HS-ST Ngày 25-9-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Sinh Chi

2. Ông Phạm Thế Cường

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Mai Thị Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa*: Bà Lê Thị Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 179/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo: **Nguyễn Hoàng T**, sinh ngày 26 tháng 3 năm 1975 tại Thái Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Chỗ ở hiện nay: Phòng trọ tại khu tập thể T, tổ A, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H và bà Trần Thị L; vợ: Lê Thị Minh K (Đã ly hôn), con: 01 con; nhân thân: Bản án số 43/HSST ngày 18/9/1996 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Bắc Thái xử Nguyễn Hoàng T 06 tháng tù về tội: "Tổ chức dùng chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/12/1996. Thi hành xong phần tiền phạt và án phí ngày 16/6/1998. Quyết định số 1070/QĐ-UBND ngày 06/8/2010 của Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động - Xã hội với Nguyễn Hoàng T, thời hạn 12 tháng. Chấp

hành xong quyết định ngày 09/8/2011. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 49 ngày 12/7/2015 của Công an tỉnh T phạt Nguyễn Hoàng T hình thức cảnh cáo về hành vi mua số lô, số đề. Bản án số 25/2017/BA-HSST ngày 31/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử Nguyễn Hoàng T 02 năm 06 tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/02/2019. Thi hành xong phần tiền phạt và án phí ngày 14/8/2017. Bản án số 54/2020/HS-ST ngày 24/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử Nguyễn Hoàng T 02 năm tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/02/2022. Thi hành xong phần án phí ngày 11/9/2020. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30/QĐ-XPHC ngày 12/9/2023 của Công an xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình phạt Nguyễn Hoàng T hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tiền án: Không; tiền sự: 01 Quyết định số 09/2024/QĐ-TA ngày 04/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với Nguyễn Hoàng T, thời hạn 21 tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện. Công an huyện Đ có quyết định truy tìm người có quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bỏ trốn đối với T số 03/QĐ-TT ngày 18/3/2024. Bị cáo tạm giữ từ ngày 05/5/2024 đến ngày 11/5/2024 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh T (có mặt).

** Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1954; Nơi cư trú: Tổ A, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

2. Ông Phạm Mạnh H1, sinh năm 1950; Nơi cư trú: Tổ A, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 04/5/2024, Nguyễn Hoàng T một mình đi bộ từ phòng trọ tại khu tập thể T, tổ A, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình đến khu vực cầu B, thuộc tổ A, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình gặp và mua của một nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 túi Heroine với giá 500.000 đồng và 01 túi ma túy đá giá 6.000.000 đồng. Sau đó, T cất 02 túi ma túy vừa mua vào trong túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi bộ để tìm chỗ sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T đi đến khu vực đường T, thuộc tổ A, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T phối hợp với Công

an phường L, thành phố T tuần tra phát hiện. Tại đây, trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Văn Đ và ông Phạm Mạnh H1, T đã tự nguyện lấy từ trong túi quần bên trái phía trước đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ kích thước khoảng (12x8)cm bên trong chứa chất tinh thể trong suốt và 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ kích thước khoảng (5x2,5)cm bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. T khai nhận đó là ma túy đá và H2 của T vừa mua để sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số 661/KL-KTHS ngày 09/5/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 10,3029 gam (*Mười phẩy ba nghìn không trăm hai mươi chín gam*); Mẫu vật M2 gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,4013 gam (*Không phẩy bốn nghìn không trăm mười ba gam*).

Cáo trạng số 184/CT-VKSTPTB ngày 09/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu; đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm n khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù; áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Ngoài ra đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo Nguyễn Hoàng T đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố, không trình bày lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Nguyễn Hoàng T nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 30 phút ngày 04/5/2024, tại khu vực đường T, thuộc tổ A, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Hoàng T đã có hành vi hành vi tàng trữ trái phép trên người 01 túi ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 10,3029 gam và 01 túi ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,4013 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân, bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T phối hợp với Công an phường L, thành phố T tuần tra phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Nghiện ma tuý là tệ nạn đang được đấu tranh bài trừ ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *"...2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:...g) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;... n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này;...5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".* Như vậy, hành vi trên của bị cáo Nguyễn Hoàng T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại

điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Nguyễn Hoàng T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố, mẹ đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[6]. Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Do bị cáo đã từng bị xét xử về tội phạm ma túy nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

[7]. Về xử lý vật chứng:

[7.1]. Số ma túy thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2]. Đối với một chiếc điện thoại di động N màu đen, Cơ quan điều tra Công an thành phố T thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoàng T không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8]. Về nguồn gốc số ma túy bị cáo Nguyễn Hoàng T khai ma túy mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực cầu B, thuộc tổ A, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình không đủ căn cứ để xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hoàng T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 05/5/2024). Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Hoàng T 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoàng T còn lại sau giám định được niêm phong trong hai phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 611/KL-KTHS (MT) của Phòng K1 Công an tỉnh T.

3.2. Trả lại một chiếc điện thoại di động N màu đen cho bị cáo Nguyễn Hoàng T.

(Vật chứng trên đã được chuyển đến Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/9/2024).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hoàng T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/9/2024).

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THAHS Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thanh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra và Cơ quan THA hình sự Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh